

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-02-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Nhật

Bà Lê Thị Thu Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sô Y Mơ H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

Bị đơn: Anh Nguyễn Khương D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện H, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/11/2021, bản tự khai ngày 04/11/2021, trong biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Sô Y Mơ H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Sô Y Mơ H và anh Nguyễn Khương D kết hôn trên cơ sở hai bên tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh B vào ngày 14/4/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc do thường xuyên bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn trong cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày dẫn đến vợ chồng thường xuyên kinh cãi, tình cảm ngày càng xa cách. Hiện tại chị H và anh D đã sống ly thân 02 năm nay, vì tình cảm không còn nên

chị Sô Y Mơ H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Khương D.

- Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung là Sô Nguyễn Như Q, sinh ngày 08/12/2017. Chị H yêu cầu Tòa giải quyết giao con chung cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng cho con: Chị H không yêu cầu anh D đóng tiền cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 17/11/2021 và đơn yêu cầu Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt ngày 10/12/2021, bị đơn anh Nguyễn Khương D trình bày:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Khương D và chị Sô Y Mơ H tự nguyện tìm hiểu rồi kết hôn và có đến UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh B đăng ký kết hôn vào ngày 14/4/2017 như chị H trình bày trên. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, kinh cãi do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống cũng như sinh hoạt hàng ngày. Hiện tại anh và chị H đã sống ly thân được hơn 02 năm, vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H, vì điều kiện ở xa và tình hình dịch bệnh Covid 19 nên anh không thể đến Tòa để giải quyết việc ly hôn được và anh có đơn yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Sô Nguyễn Như Q, sinh ngày 08/12/2017 anh thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D tự nguyện đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Anh D không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh:**

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 55, khoản 2 Điều 81, Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết án phí, lệ phí của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 tuyên:

Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sô Y Mơ H và anh Nguyễn Khương D;

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Sô Y Mơ H và anh Nguyễn Khương D về việc giao cháu Sô Nguyễn Như Q cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Khương D về việc cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Án phí: Buộc chị Sô Y Mơ H phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, anh Nguyễn Khương D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ kèm theo, Tòa xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại thôn S, xã Q, huyện H, tỉnh H nhưng nguyên đơn và bị đơn đã có biên bản tự thỏa thuận về việc lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định là Tòa án nơi nguyên đơn cư trú giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình của nguyên đơn và bị đơn nên Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tòa án nhân dân huyện Vân Canh đã tổng đạt Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn là anh Nguyễn Khương D, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp và khoảng cách địa lý nên anh D không đến Tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo thông báo của Tòa án và có đề nghị Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đồng thời có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, xét xử vắng mặt theo nội dung anh D đã trình bày trong bản tự khai ngày 17/11/2021. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Khương D.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị H và anh D tự nguyện kết hôn và đã đến UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh B đăng ký kết hôn vào ngày 14/4/2017. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh D là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung không hạnh phúc do bất đồng về quan điểm sống. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã xác minh tại Ban quản lý khu phố C là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chị H, đại diện Ban Quản lý khu phố cho biết chị H, anh D có mâu thuẫn, kình cãi nên anh D đã bỏ về quê sống đến nay, hiện tại chị H và anh D đã sống ly thân hơn 02 năm. Nội dung biên bản xác minh tại Ban Quản lý khu phố phù hợp với lời khai của chị H và anh D. Hiện tại chị H không còn tình cảm với anh D, chị H có nguyện vọng được ly hôn và anh D cũng đồng ý; điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh D đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh D.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung là Sô Nguyễn Như Q, sinh ngày 08/12/2017. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì hiện tại con chung còn nhỏ và đang sống cùng với mẹ, anh D cũng thống nhất giao con chung cho chị H nuôi dưỡng. Nên căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh D về việc giao con chung Sô Nguyễn Như Q cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong đơn khởi kiện và tại bản tự khai chị H trình bày: Chị không yêu cầu anh D đóng tiền cấp dưỡng cho con nhưng theo bản tự khai ngày 17/11/2021 anh D tự nguyện cấp tiền cho con 1.000.000đ/tháng đến khi con trưởng thành. Căn cứ Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh D về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Sô Nguyễn Như Q và mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[2.4] Về tài sản chung: Chị H và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.5] Về án phí: Chị Sô Y Mơ H phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, anh Nguyễn Khương D phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Xét các đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sô Y Mơ H và anh Nguyễn Khương D.

[2] Về nuôi con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Sô Y Mơ H và anh Nguyễn Khương D về việc giao con chung Sô Nguyễn Như Q, sinh ngày 08/12/2017 cho chị Sô Y Mơ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Khương D về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Sô Nguyễn Như Q số tiền là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Trường hợp anh Nguyễn Khương D chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng anh Nguyễn Khương D còn phải chịu thêm khoản lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Chị Sô Y Mơ H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012300 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh. Anh Nguyễn Khương D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Nhật

Bà Lê Thị Thu Lợi

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sô Y Mơ Hành, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố Canh Tân, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định

Bị đơn: Anh Nguyễn Khương Duy, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Sông Con, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sô Y Mơ Hành và anh Nguyễn Khương Duy.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Về nuôi con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Sô Y Mơ Hành và anh Nguyễn Khương Duy về việc giao con chung Sô Nguyễn Như Quỳnh, sinh ngày 08/12/2017 cho chị Sô Y Mơ Hành trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Khương Duy về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Sô Nguyễn Như Quỳnh số tiền là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Trường hợp anh Nguyễn Khương Duy chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng anh Nguyễn Khương Duy còn phải chịu thêm khoản lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Về án phí: Chị Sô Y Mơ Hành phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012300 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh. Anh Nguyễn Khương Duy phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03, đạt 100%

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Phương

